

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ
lĩnh vực Giáo dục trung học, Giáo dục thường xuyên, Cơ sở giáo dục khác, Giáo
dục, đào tạo với nước ngoài, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Giáo dục
nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo,
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận
Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông
tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của
Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
3734/TTr-SGDĐT ngày 26/5/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị
bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục trung học, Giáo dục thường xuyên, Cơ sở giáo dục khác,
Giáo dục, đào tạo với nước ngoài, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Giáo dục
nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban
nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (*kèm theo Quy trình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai, không công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KSTTHC (TC_{30/5}).
- Lưu: VT.KT207/26.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN, CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC, GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI, GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC TIỂU HỌC, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1970/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
 - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Giáo dục trung học							
1	1.012944.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày làm	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp:	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được

		phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	việc, tỷ lệ 20%) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> ; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP</i> .	kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012944” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	1.012954.000.00.00.H12	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012954” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

				Đào tạo tỉnh Cà Mau.		- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	
3	1.012955.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012955” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
4	1.012956.000.00.00.H12	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>),	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

		học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> ; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP</i> .	hợp theo mã hồ sơ “1.012956” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
II. Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên							
5	3.000315.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/06 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> .	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000315” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				Đào tạo tỉnh Cà Mau.			
6	3.000317.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/08 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000317” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
7	1.012988.000.00.00.H12	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23%</i>), tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012988” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.			
8	1.013751.000.00.00.H12	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23%</i>), tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013751” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
9	1.013753.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013753” trên Cổng Dịch

				- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.		- <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	vụ công quốc gia
10	1.013754.000.00.00.H12	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/08 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013754” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
11	1.013755.000.00.00.H12	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>),	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

			kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	hợp theo mã hồ sơ “1.013755” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
12	1.013757.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (<i>cắt giảm từ 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013757” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

13	1.013758.000.00.00.H12	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (<i>cắt giảm từ 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013758” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
III. Lĩnh vực Cơ sở giáo dục khác							
14	1.012958.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012958” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
15	1.005008.000.00.00.H12	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005008” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
16	1.004999.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>),	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

			kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	hợp theo mã hồ sơ “1.004999” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
17	1.004991.000.00.00.H12	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004991” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
18	1.012959.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012959” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
19	3.000297.000.00.00.H12	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), kể từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ

			được hồ sơ hợp lệ.	hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.		- <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	sơ “3.000297” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
20	3.000299.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 23%</i>) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000299” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

21	3.000300.000.00.00.H12	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000300” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
22	3.000301.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000301” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
23	3.000302.000.00.00.H12	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000302” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

24	3.000304.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm việc, tỷ lệ 20%</i>) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000304” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
25	3.000305.000.00.00.H12	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000305” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
26	3.000306.000.00.00.H12	Thành lập, cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000306” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

27	1.001499.000.00.00.H12	Phê duyệt liên kết giáo dục	Trong thời hạn 24 ngày làm việc (<i>cắt giảm 06/30 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001499” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
28	1.001497.000.00.00.H12	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	Trong thời hạn 21 ngày làm việc (<i>cắt giảm 05/26 ngày làm việc, tỷ lệ 19,23%</i>) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001497” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.			
29	2.000729.000.00.00.H12	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000729” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
30	2.000688.000.00.00.H12	Chấm dứt, liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000688” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.			
--	--	--	--	--	--	--	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<i>I. Lĩnh vực Giáo dục mầm non</i>							
1	1.012971.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/08 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012971” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	1.012973.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Trong thời hạn 06 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/08 ngày làm việc, tỷ lệ</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp

			25%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	theo mã hồ sơ “1.012973” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
3	1.012974.000.00.00.H12	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường	Trong thời hạn 05 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 28,6%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012974” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
II. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học							
4	1.012963.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012963” trên

			được hồ sơ hợp lệ.	chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP;</i> - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.</i>	Cổng Dịch vụ công quốc gia.
5	2.001842.000.00.00.H12	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 14 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/14 ngày làm việc, tỷ lệ 21%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP;</i> - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001842” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
6	1.004563.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (<i>cắt giảm</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ

			03/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004563” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
7	1.001639.000.00.00.H12	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001639” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. Lĩnh vực Giáo dục trung học

8	1.012964.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP;</i> - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012964” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
9	1.012965.000.00.00.H12	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC:		- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012965” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

				Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	
10	1.012967.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012967” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
11	1.012968.000.00.00.H12	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012968” trên

		của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	được hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> ; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP</i> .	Cổng Dịch vụ công quốc gia.
IV. Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên							
12	1.012969.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> .	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012969” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
13	3.000307.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000307” trên

			được hồ sơ hợp lệ.	chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Cổng Dịch vụ công quốc gia.
14	3.000308.000.00.00.H12	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000308” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
<i>V. Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác</i>							
15	3.000309.000.00.00.H12	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>) kể từ ngày nhận đủ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000309” trên

		giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	hồ sơ theo quy định.	- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Cổng Dịch vụ công quốc gia
16	1.012975.000.00.00.H12	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012975” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp								
1	1.013759.000.00.00.H12	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực ¹	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 04/16 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định của Bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	1.013764.000.00.00.H12	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài						
3	1.013765.000.00.00.H12	Cho phép thành lập trường trung						

¹ TTHC thay thế không bao gồm nội dung liên quan đến phân hiệu của trường trung cấp tư thực.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận			thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
4	1.000509.000.00.00.H12	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận						
5	1.013760.000.00.00.H12	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) tính từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	1.000138.000.00.00.H12	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	đủ hồ sơ theo quy định	chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.</i>	của Bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
7	1.013761.000.00.00.H12	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/15</i>)	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	ngành nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban		- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định của Bộ trên Công Dịch vụ công quốc gia.
8	1.000553.000.00.00.H12	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài ²						

² TTHC thay thế không bao gồm thay thế nội dung chấm dứt hoạt động phân hiệu trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nhân dân tỉnh.			
9	1.010927.000.00.00.H12	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định của Bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
10	1.000154.000.00.00.H12	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài						

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
11	1.013762.000.00.00.H12	Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định của Bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			
12	1.013763.000.00.00.H12	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,34%) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo Quyết định của Bộ trên Cổng Dịch vụ
13	1.000530.000.00.00.H12	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp					

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ngành có vốn đầu tư nước ngoài			- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.			công quốc gia.
14	2.000189.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với	Trong thời hạn 05 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 28,6%</i>) tính	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	trường trung cấp	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo		- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> ; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP</i> .	hợp theo Quyết định của Bộ trên Công Dịch vụ công quốc gia.
15	1.000389.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp						

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực: Giáo dục mầm non								
1	1.012961.000.00.00.H12	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (cắt giảm 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012961” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	1.006390.000.00.00.H12	Cho phép trường mầm giáo, trường	Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non,	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (cắt giảm 03/12	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	<i>nhà trẻ hoạt động giáo dục</i>	ngày làm việc, tỷ lệ 25%) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - <i>Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP</i> ; - <i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP</i> .	sơ “1.006390” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
3	1.006445.000.00.00.H12	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<i>Sáp nhập, chia, tách nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non</i>	Trong thời hạn 09 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/12 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>) làm việc, kể từ ngày nhận	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.006445” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				được hồ sơ hợp lệ.	công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.		- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	
4	1.012962.000.00.00.H12	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<i>Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</i>	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012962” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ban nhân dân cấp xã.			

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng số Danh mục có 57 TTHC (Trong đó: 37 TTHC cấp tỉnh; 20 TTHC cấp xã)./.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC,
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN, CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC, GIÁO DỤC, ĐÀO
TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI, GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC TIỂU HỌC,
GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1970/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ TTHC	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương hết hiệu lực
I. Lĩnh vực: Giáo dục trung học				
1	1.012954.000.00.00.H12	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
II. Lĩnh vực: Giáo dục thường xuyên				
2	1.013752.000.00.00.H12	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số

		thường xuyên tư thực hoạt động trở lại		1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
3	3.000316.000.00.00.H12	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
4	1.013756.000.00.00.H12	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực hoạt động trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
III. Lĩnh vực: Cơ sở giáo dục khác				
5	1.005061.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân

		vấn du học		tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
6	2.001987.000.00.00.H12	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
7	1.012960.000.00.00.H12	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
IV. Lĩnh vực: Giáo dục, đào tạo với nước ngoài				
8	1.000939.000.00.00.H12	Cho phép	Nghị quyết số	Thủ tục hành

		thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	23/2026/NQ-CP	chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
9	1.006446.000.00.00.H12	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
10	1.000718.000.00.00.H12	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này

		thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		có hiệu lực thi hành.
11	1.001495.000.00.00.H12	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
12	1.000716.000.00.00.H12	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
13	1.001493.000.00.00.H12	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm

		ngoài tại Việt Nam		theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
14	2.000451.000.00.00.H12	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
15	1.001492.000.00.00.H12	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ- UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
16	2.000680.000.00.00.H12	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định cho	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy

		phép thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
17	1.001501.000.00.00.H12	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
18	2.000691.000.00.00.H12	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ TTHC	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương hết hiệu lực
I. Lĩnh vực: Giáo dục mầm non				
1	1.006444.000.00.00.H12	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
2	1.012972.000.00.00.H12	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	
II. Lĩnh vực: Giáo dục tiểu học				
3	1.004552.000.00.00.H12	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
III. Lĩnh vực: Giáo dục trung học				
4	1.012966.000.00.00.H12	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND

		cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại		ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
IV. Lĩnh vực: Giáo dục thường xuyên				
5	1.012970.000.00.00.H12	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành

Tổng số Danh mục có: 23 TTHC (cấp tỉnh: 18 TTHC, cấp xã: 05 TTHC) ./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC,
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN, CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC, GIÁO DỤC,
ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI, GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC TIỂU
HỌC, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1970/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

*** Nhóm 13 TTHC:**

1. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012944);

2. Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.012954);

3. Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012955);

4. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên (Mã số TTHC: 1.012958);

5. Cho phép trường trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.005008);

6. Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên (Mã số TTHC: 1.004999);

7. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã số TTHC: 1.012959);

8. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (Mã số TTHC: 3.000301);

9. Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 3.000302);

10. Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật (Mã số TTHC: 3.000304);

11. Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình

giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000306);

12. Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000729);

13. Chấm dứt, liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000688).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 11,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 06 TTHC:**

14. Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012956);

15. Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 1.013753);

16. Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã số TTHC: 1.013755);

17. Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.004991);

18. Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000300);

19. Giải thể trường dành cho người khuyết tật (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000305).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 7,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

20. Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 3.000315).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định

(trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do). Thời gian: 04 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 02 TTHC:**

21. Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 3.000317).

22. Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 1.013754)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 06 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan)*, kiểm tra, thẩm định hồ sơ *(trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ)*, khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)*, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định *(trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do)*. Thời gian: 5,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 03 TTHC:**

23. Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 1.012988)

24. Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 1.013751)

25. Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã số TTHC: 3.000299)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 9,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 03 TTHC:**

26. Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã số TTHC: 1.013757);

27. Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) (Mã số TTHC: 1.013758);

28. Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 3.000297).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 8,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

29. Phê duyệt liên kết giáo dục (Mã số TTHC: 1.001499)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 23,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

30. Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục (Mã số TTHC: 1.001497)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 21 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở GDĐT ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 20,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 02 TTHC:**

31. Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật;

32. Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 07 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm*

file, kết quả xử lý), chuyên lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 6,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 02 TTHC:**

33. Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

34. Giải thể phân hiệu của trường trung cấp.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 05 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyên lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 4,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

35. Thành lập phân hiệu của trường trung cấp

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

36. Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp*

kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

37. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

*** Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

*** Nhóm 03 TTHC:**

1. Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (sau đây gọi chung là trường mầm non) (Mã số TTHC: 1.012961);

2. Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.006390);

3. Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.006445).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 8,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 02 TTHC:**

4. Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.012962);

5. Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Mã số TTHC: 1.012975).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt từ 05 còn 04 ngày, tỷ lệ 20%*) tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 03 TTHC:**

6. Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã số TTHC: 1.012971);

7. Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã số TTHC: 1.012973);

8. Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.012968).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 06 ngày làm việc (*cắt từ 08 giờ đến 06 giờ, tỷ lệ 25%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 5,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

9. Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường (Mã số TTHC: 1.012974)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc

*** Nhóm 05 TTHC:**

10. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (Mã số TTHC: 1.012963);

11. Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.001639);

12. Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (Mã số TTHC: 1.012969);

13. Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng (Mã số TTHC: 3.000307);

14. Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (Mã số TTHC: 3.000308).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

15. Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 2.001842)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 13,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

16. Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (Mã số TTHC: 1.004563)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho

tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 9,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 03 TTHC:**

17. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Mã số TTHC: 1.012964)

18. Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.012965)

19. Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Mã số TTHC: 1.012967)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt từ 15 còn 12 ngày, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 11,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết*

quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

20. Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở (Mã số TTHC: 3.000309)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 09 ngày làm việc (*cắt từ 12 giờ 09 ngày, tỷ lệ 25%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 8,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quy trình kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.